



A Chau Company

Môi Trường **Á Châu**

Đồng hành cùng khách hàng



GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG (GPMT)

TP.HCM, tháng 02 năm 2022



A Chau Company



www.moitruongachau.com



1900 54 54 50 - 033 8351122



1 ĐỊNH NGHĨA GPMT

2 ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

3 NỘI DUNG GPMT

4 THỜI HẠN CỦA GPMT

5 CƠ QUAN CẤP GPMT

6 CĂN CỨ CẤP GPMT

7 THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN GPMT

8 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GPMT

9 QUY TRÌNH CẤP GPMT

10 THỜI HẠN CỦA GPMT

1 ĐỊNH NGHĨA



Giấy phép môi trường (GPMT) là văn bản do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ **được phép xả chất thải ra môi trường, quản lý chất thải, nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất** kèm theo yêu cầu, điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

*Khoản 8, điều 3,
luật BVMT
72/2020/QH14*

Giấy phép môi trường là căn cứ

- Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra,** giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp;
- Thực hiện **trách nhiệm bảo vệ môi trường** của **chủ dự án** đầu tư, cơ sở.

*Khoản 4, Điều
42, luật BVMT
72/2020/QH14*

Lưu ý: Kể từ ngày giấy phép môi trường có hiệu lực, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, **giấy phép môi trường thành phần hết hiệu lực.**

*Khoản 6, Điều
42, luật BVMT
72/2020/QH14*

2 ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN GPMT

Điều 39, luật BVMT 72/2020/QH14

(Tra cứu danh mục dự án tại

Phụ lục II, III, IV, V –

ngụ định 08/2022/NĐ-CP)



- Dự án đầu tư **nhóm I, nhóm II và nhóm III** có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức. (Khoản 1)

- Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp **hoạt động trước ngày 01/01/2022** có tiêu chí về môi trường như đối tượng quy định tại Khoản 1 bên trên

- Đối tượng quy định tại khoản 1 bên trên thuộc trường hợp **dự án đầu tư công khẩn cấp** theo quy định của pháp luật về đầu tư công được **miễn giấy phép môi trường**.

3 NỘI DUNG GPMT

Điều 40, luật BVMT 72/2020/QH14



3 NỘI DUNG GPMT

Mẫu số 40. Giấy phép môi trường



TÊN CƠ QUAN
CẤP PHÉP

Số: .../GPMT-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

CƠ QUAN CẤP PHÉP (1)

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan cấp Giấy phép môi trường;
Căn cứ ...;
Xét Văn bản đề nghị cấp Giấy phép môi trường của (tên tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép) ngày...tháng... năm... và hồ sơ kèm theo;
Theo đề nghị của (2).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho (tên tổ chức/cá nhân), địa chỉ tại (ghi địa chỉ trụ sở chính theo Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập; đối với cá nhân ghi theo địa chỉ hộ khẩu thường trú/CCCD) được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án đầu tư/cơ sở (tên cơ sở được cấp giấy phép, địa chỉ của cơ sở theo đơn vị hành chính) với các nội dung như sau:



Nước thải

- Nguồn phát sinh
- Lưu lượng xả nước thải tối đa;
- Dòng nước thải;
- Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải;
- Vị trí, phương thức xả nước thải
- Nguồn tiếp nhận nước thải

Khí thải

- Nguồn phát sinh
- Lưu lượng xả khí thải tối đa;
- Dòng khí thải;
- Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải;
- Vị trí, phương thức xả khí thải

Tiếng ồn, độ rung

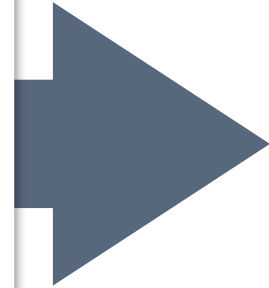
- Nguồn phát sinh và giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung

CTNH

- Công trình, hệ thống thiết bị xử lý CTNH
 - Mã CTNH và khối lượng được phép xử lý
 - Số lượng trạm trung chuyển
 - Địa bàn hoạt động
- (Đối với dự án đầu tư, cơ sở thực hiện **dịch vụ xử lý CTNH**)

Phế liệu

- Loại, khối lượng **phế liệu được phép nhập khẩu** (Đối với dự án đầu tư, cơ sở có **nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài** làm nguyên liệu sản xuất)



3 NỘI DUNG GPMT

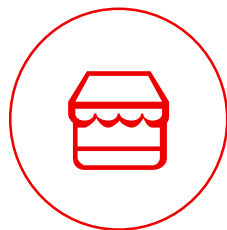
Điều 40, luật BVMT 72/2020/QH14



Yêu cầu về bảo vệ môi trường bao gồm:



b) Lưu giữ, vận chuyển, xử lý CTNH (cơ sở thực hiện DV XL CTNH)



d) Có kế hoạch quản lý và giám sát môi trường, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố

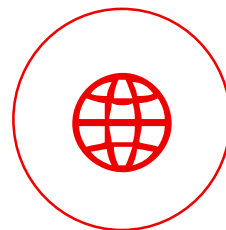


e) Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường

a) Có công trình xử lý nước thải, khí thải, giảm thiểu tiếng ồn, độ rung



c) Có kho, bãi lưu giữ, thiết bị tái chế phế liệu đáp ứng quy định



đ) Quản lý CTSH, CTRCNTT, CTNH





07 năm

a) Dự án đầu tư **nhóm I**



07 năm

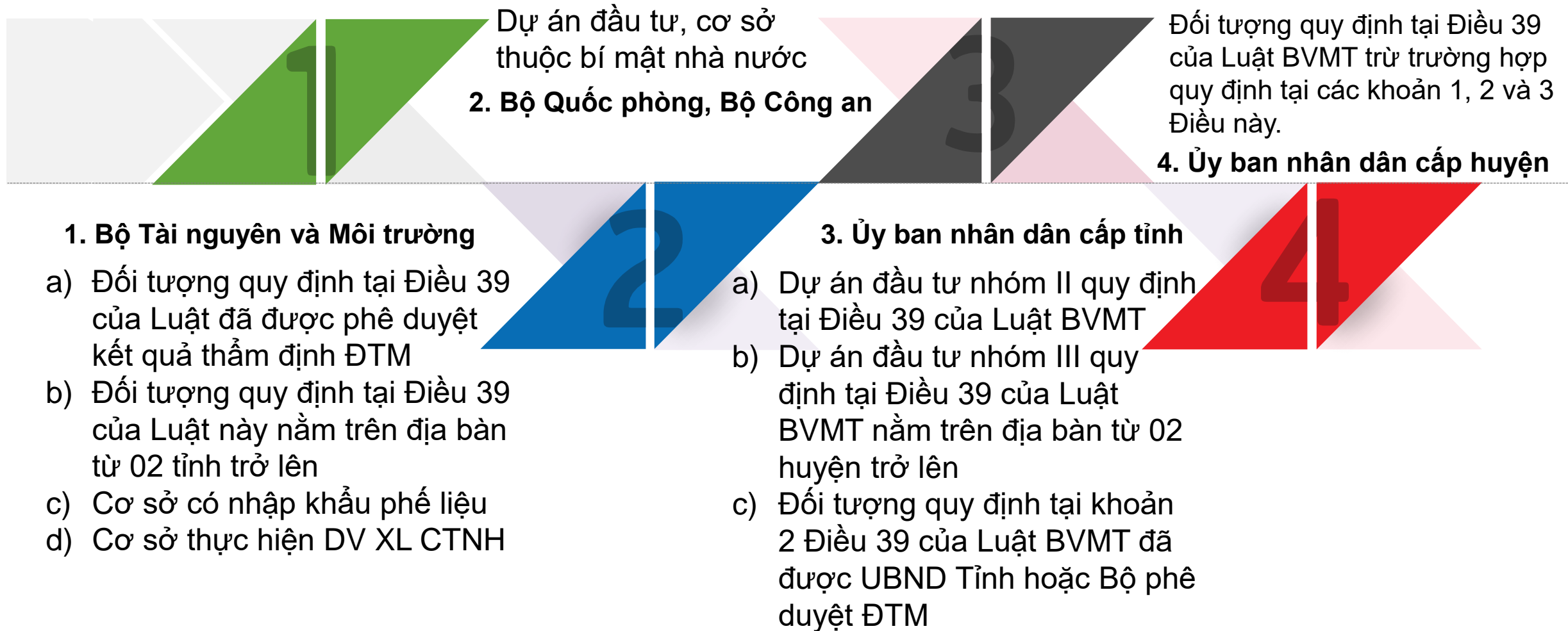
b) Cơ sở hoạt động trước ngày 1/1/2022 có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư **nhóm I**



10 năm

c) Đối tượng khác

d) Thời hạn của GPMT **có thể ngắn hơn thời hạn quy định** theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, cơ sở



6 CĂN CỨ CẤP GPMT

Khoản 1, Điều 42, luật BVMT 72/2020/QH14



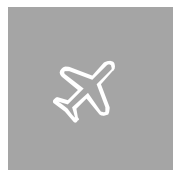
a) Hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật



b) ĐTM đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định (nếu có)



c) Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường



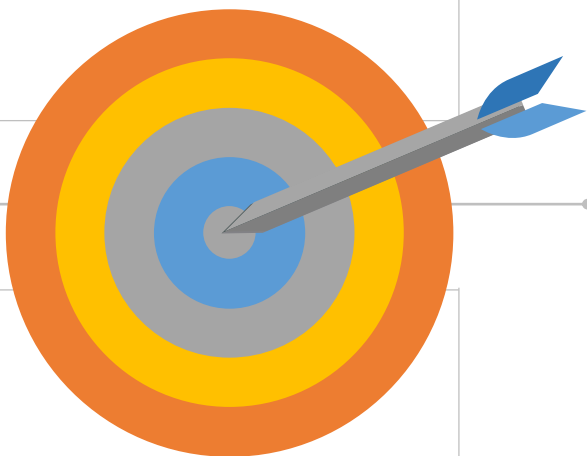
d) Quy chuẩn kỹ thuật môi trường



đ) Các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước và quy định khác



e) Tại thời điểm cấp GPMT, trường hợp Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường chưa được CQCN ban hành, thì căn cứ vào các điểm a, b, d và đ



7 THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN GPMT

Khoản 2, Điều 42, luật BVMT 72/2020/QH14



a) Dự án đầu tư thuộc đối tượng phải thực hiện ĐTM phải có giấy phép môi trường trước khi vận hành thử nghiệm

01



b) Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện ĐTM phải có GPMT trước khi được CQNN có thẩm quyền ban hành văn bản quy định

02



c) Đối với dự án đầu tư đang VHTN công trình xử lý chất thải theo quy định trước ngày 01/01/2022, chủ dự án đầu tư được lựa chọn tiếp tục VHTN

03

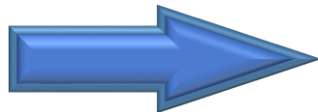
7. THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN GPMT

Cơ sở đi vào hoạt động trước 01/01/2022

Khoản 2, Điều 42, luật BVMT 72/2020/QH14

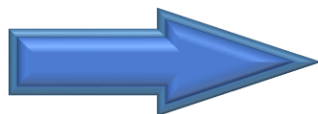


+ Chưa có GPMTTP



Phải có GPMT trong thời hạn 36 tháng

+ Đã có GPMTTP



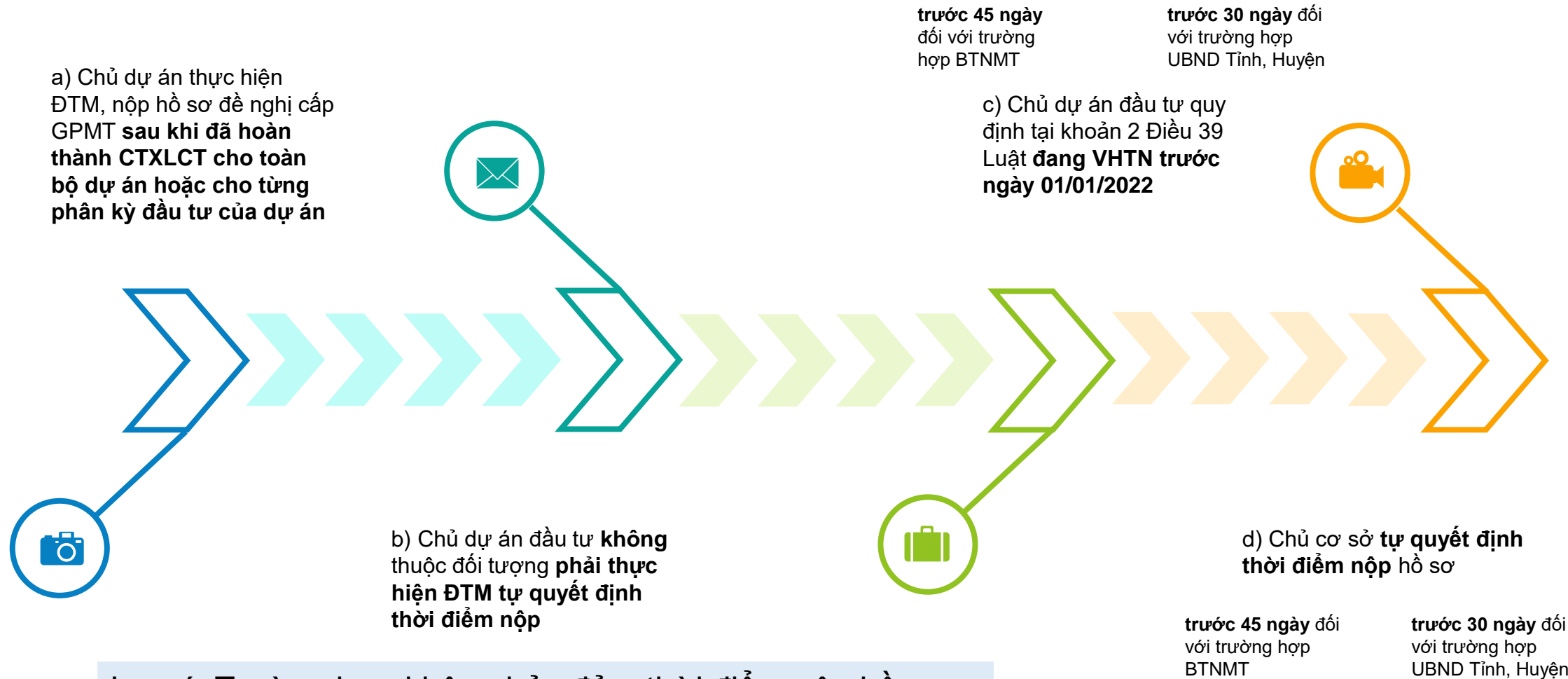
Phải có GPMT trong vòng 5 năm (từ 01/01/2022) hoặc khi một trong các GPMTTP hết hiệu lực

Giấy phép môi trường thành phần gồm:

- ✓ giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường,
- ✓ giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn môi trường,
- ✓ giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu,
- ✓ giấy phép xử lý chất thải nguy hại,
- ✓ giấy phép xả nước thải vào nguồn nước hoặc công trình thủy lợi

7 THỜI ĐIỂM THỰC HIỆN GPMT

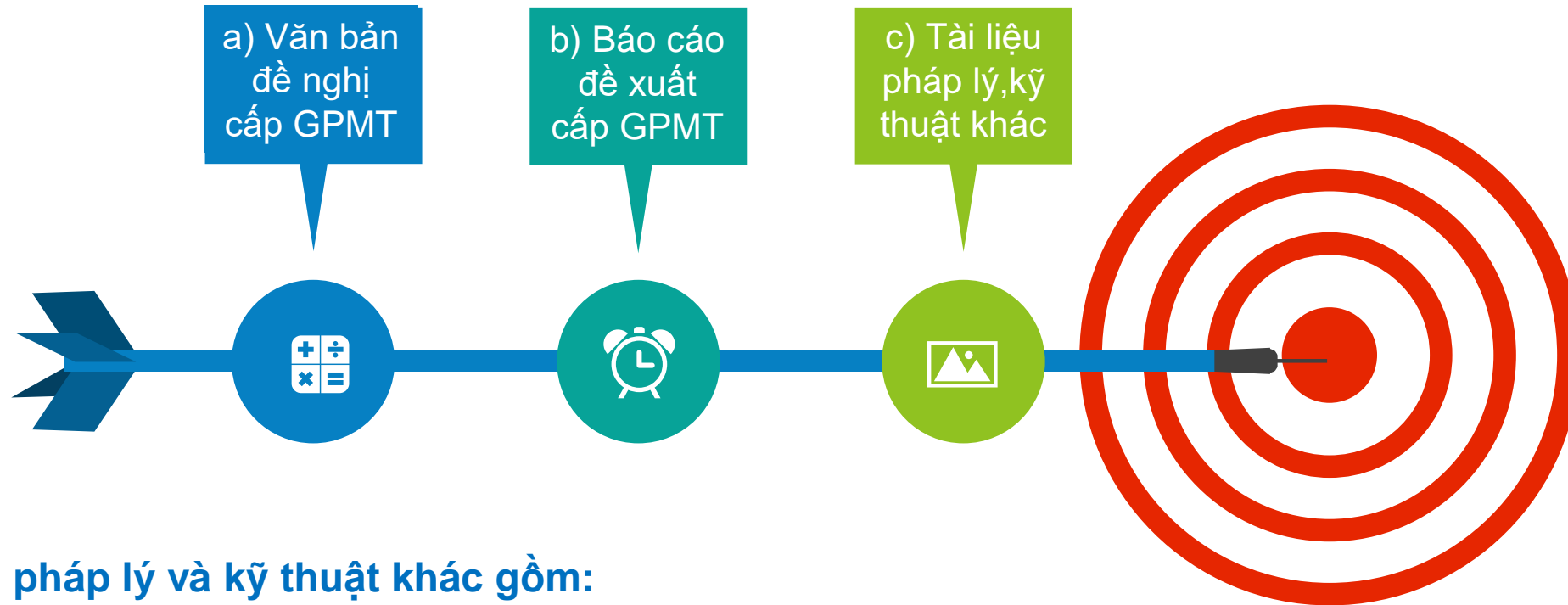
Khoản 2, điều 29, nghị định 08/2022/NĐ-CP



Lưu ý: Trường hợp không bảo đảm thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp GPMT, **phải có thông báo gia hạn** thời gian VHTN để được **cấp GPMT** sau khi kết thúc VHTN

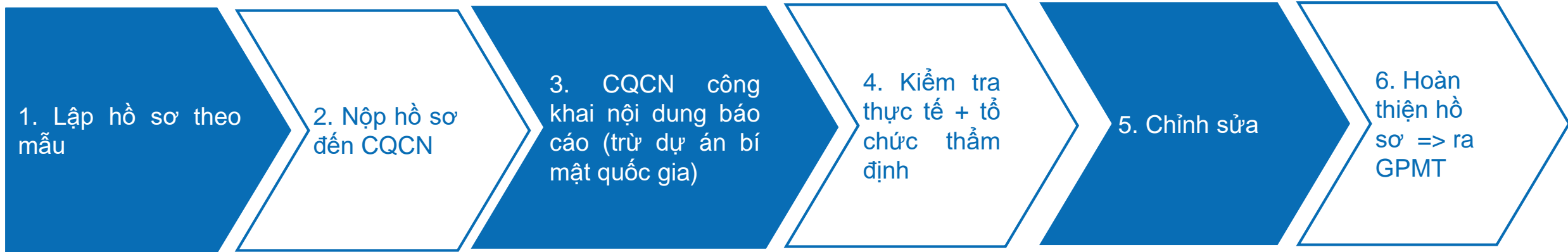
1900 54 54 50 - 033 8351122





Tài liệu pháp lý và kỹ thuật khác gồm:

- Đối với dự án đầu tư, cơ sở **không thuộc đối tượng phải thực hiện ĐTM**: bản sao báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương
- Đối với dự án đầu tư, cơ sở **không thuộc** quy định tại **điểm a** khoản này: chủ dự án, cơ sở **không phải nộp** tài liệu pháp lý và kỹ thuật khác.
Điều 29, nghị định 08/2022/NĐ-CP



Trường hợp:

1. Có liên quan đến công trình thủy lợi => phải lấy ý kiến bằng văn bản từ CQCN quản lý công trình thủy lợi
2. Dự án nằm trong KCN, phải lấy ý kiến bằng văn bản từ chủ đầu tư xây dựng KCN

10 THỜI HẠN CẤP GPMT

STT	Trường hợp	Thời hạn cấp	Cơ quan cấp phép	Trích dẫn
1	Cấp mới	45 ngày	Bộ TN&MT	Khoản 4, Điều 43, luật BVMT 72/2020/QH14
		30 ngày	UBND cấp tỉnh	
		Có thể ngắn hơn 30 ngày	Cơ quan cấp phép	
2	Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của CQC	15 ngày	Bộ TN&MT	Khoản 6, điều 29, nghị định 08/2022/NĐ-CP
		10 ngày	UBND cấp tỉnh	
		05 ngày	UBND cấp huyện	



Môi Trường Á Châu

Đồng hành cùng khách hàng

Liên hệ & hợp tác



1900 54 54 50 - 033 835 1122



Phản ánh CLDV: 033 975 1122



info@moitruongachau.com



www.moitruongachau.com

Môi Trường Á Châu[®] giữ bản quyền nội dung này.

Video tổng hợp thông tin từ các văn bản pháp luật có liên quan tính tại thời điểm phát hành, không có giá trị thay thế các văn bản pháp luật do cơ quan nhà nước ban hành